

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163/2026/HS-PT

Ngày: 20/5/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Đinh Phước Hoà**

Các Thẩm phán: ông **Phùng Anh Dũng** và ông **Phạm Tôn**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Thành An**, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm
Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham
gia phiên tòa:** bà **Nguyễn Thị Vân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 05 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa phúc
thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án
nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm
thụ lý số 67/2026/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Đinh Văn
T, Đinh Văn S, Đinh Minh T1 về tội “Giết người” do có kháng cáo của các bị cáo
đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 26/01/2026 của Tòa án
nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Văn T, sinh ngày 04/10/1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn
T, xã S, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 051097011015; nghề nghiệp:
không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: H'rê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và con bà Đinh Thị B; vợ, con: Chưa
có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh
Q từ ngày 24/01/2025 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn S, sinh ngày 27/03/2002 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn
T, xã S, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 051202012491; nghề nghiệp:
Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: H'rê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T2 và con bà: Đinh Thị P; vợ, con: Chưa
có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh
Q từ ngày 24/01/2025 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Minh T1; sinh ngày: 07/12/2007 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn L, xã S, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 051207000864; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hrê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn D và con bà: Đinh Thị P1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 23/01/2025 đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T:** ông Trần Việt N – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Q, địa chỉ: A P, phường C, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đinh Minh T1:** Bà Võ Thị H1 – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Q, địa chỉ: A P, phường C, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Đinh Văn S1, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đinh Mít N1, Đinh Văn D1, Đinh Văn M, Đinh Văn D2, Đinh Văn Q, Mai Thiều T3 không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 26/8/2024, Đinh Mít N1 đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ Đinh Văn M rủ N1 đến nhà vợ của anh Đinh Văn D2, sinh năm 1997, trú thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn T, xã S, tỉnh Quảng Ngãi) để uống rượu thì N1 đồng ý. Trước khi đi, N1 có lấy 01 con dao dài 44cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31 cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm bỏ vào cốp xe mô tô loại Sirius màu xám, biển kiểm soát 76M1-293.15 rồi điều khiển đi đến nhà D2. Đến nơi, N1 gặp D2, M, Đinh Văn D1, Đinh Văn S, Đinh Văn T và Đinh Văn Q đang ngồi uống rượu, N1 vào cùng tham gia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày nhóm của N1 nghỉ nhậu, D1 rủ cả nhóm về nhà D1 nhậu tiếp, cả nhóm đồng ý đi, riêng D2 ở lại nhà ngủ. N1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M1- 293.15 đi một mình, D1 điều khiển xe mô tô loại Raider biển kiểm soát 76M 1-268.67 chở Q đi cùng lúc với N1; còn S điều khiển xe mô tô loại Exciter biển kiểm soát 76M1-283.37 chở M, T điều khiển xe mô tô loại Blade biển kiểm soát 76M1-247.56 đi sau. Khi đi đến cầu H thuộc xã S, huyện S (nay là xã S, tỉnh Quảng Ngãi), N1 thấy có một đôi nam, nữ đang đứng nói chuyện trên cầu (chưa xác định được họ tên, nơi ở), N1, D1, Q dừng lại; N1 xuống xe hỏi tên người thanh niên, người này không trả lời, N1 liền mở cốp xe Sirius lấy ra con dao cầm trên tay đuổi chém 02 người này nhưng 02 người này đã kịp thời bỏ chạy, để lại xe E (không xác định được biển số), N1 đuổi theo một đoạn thì quay lại dùng dao chém hai nhát vào biển số xe mô tô loại Exciter của đôi nam nữ rồi cắt con dao lại vào cốp xe Sirius. Q nhặt nón bảo hiểm màu trắng của đôi nam nữ vứt xuống dưới cầu. Lúc này, S, M và T vừa đi đến, N1 nói cho cả nhóm biết việc vừa đuổi chém 02 người như nói trên rồi

cả nhóm đi đến đoạn đường trước nhà máy S3 xã S (nay là xã S). Tại đây, cả nhóm thống nhất đến cầu T thuộc thôn T, xã S, huyện S (nay là thôn T, xã S) nhậu tiếp. N1 và S đi đến quán tạp hóa gần đây mua 02 lít rượu và mì tôm thì gặp bạn là Đinh Văn D2, Đinh Minh T1 và Mai Thiệu T3 nên rủ cùng đi uống rượu. D2, T3, T1 đồng ý và cùng N1, S đến cầu T uống rượu cùng với D1, M, Q, T.

Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, khi đang ngồi uống rượu thì N1 thấy C (chưa xác định họ tên, nơi ở) và Đinh Văn K (sinh năm 2009, trú tại thôn L, xã S, huyện S (nay là xã S, tỉnh Quảng Ngãi) đi trên hai chiếc xe mô tô theo hướng từ xã S đi xã S đi ngang qua chỗ nhóm N1 đang nhậu, N1 liền rủ D2 “lấy xe đuổi theo hai thằng kia”. N1 điều khiển xe mô tô loại Sirius chở D2, T1 điều khiển xe mô tô loại Vision chở T3, S điều khiển xe mô tô loại Exciter đi một mình. Khi đuổi đến ngã ba đường X, thôn L, xã S (nay là thôn L, xã S) thì chặn được xe của K. Lúc này, N1 hỏi tên, địa chỉ của K rồi nói Kim đi đến cầu T cùng uống rượu. Khi đến cầu T, K vừa ngồi xuống thì N1 dùng chân phải đá một cái trúng vào đầu của K làm rơi mũ bảo hiểm K đang đội trên đầu, K đứng dậy N1 dùng tay phải đánh tiếp 2 đến 3 cái vào đầu, mặt của K làm K chảy máu mũi, thấy vậy T1 kéo K ra để N1 không đánh K thì D1 dùng chân đá 2 cái vào bụng của K thì D2 cản D1 lại. Sau đó, N1 nói K uống rượu, được một lúc thì N1 rủ cả nhóm đi đến cầu H cũ để nhậu tiếp, trên đường đi N gặp C rồi nói C dẫn K về. Khi K ngồi trên xe chuẩn bị đi về thì N1 dùng chân phải đạp trúng vào vai bên phải của K, K điều khiển xe mô tô bỏ đi về theo hướng xã S, huyện S (nay là xã S, tỉnh Quảng Ngãi). Sau đó cả nhóm của N1 đi đến cầu H cũ thuộc xã S (nay là xã S) ngồi uống rượu.

Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 27/8/2024, N1 rủ cả nhóm đi dạo đến xã S, huyện S (nay là xã S, tỉnh Quảng Ngãi) cả nhóm đồng ý, lúc này N1 mở cốp xe lấy ra con dao càm trên tay đi. Khi đang đi đến đoạn đường Q gần ngã ba đường đi vào cầu treo thuộc thôn L, xã S thì xe mô tô của T1 bị hư nên gọi M và N1 quay lại đẩy xe cho T1 đi đến đoạn có quán nước ven đường (gần khu vực đường đi ra cầu treo) thì T1 cất xe vào trong quán nước. Tại đây, N1 thấy bên ngoài quán tạp hóa “Huỳnh Đen” có để nhiều vỏ chai bia Dung Quất và vỏ chai nước ngọt kiểu “number one” (vỏ chai bằng thủy tinh) nên N1 nói với cả nhóm “lấy vỏ chai, nếu đi từ đây lên xã S gặp ai thì dùng để đánh người đó”; cả nhóm không nói gì và đi lấy vỏ chai. Na lấy 02 vỏ chai nước ngọt, một vỏ Na đưa cho T1 cầm, một vỏ N1 cầm trên tay phải, còn tay trái N1 cầm con dao, D2 cầm 01 vỏ chai bia Dung Q1, Q cầm 02 vỏ chai bia Dung Q1, T lấy 01 cây gỗ dài khoảng 01 mét đưa cho T3 cầm; rồi M điều khiển xe mô tô loại Sirius chở N1; S điều khiển xe mô tô loại Exciter chở Q ngồi giữa, D2 ngồi sau cùng; T điều khiển xe Blade chở T3; D1 điều khiển mô tô loại Raider chở T1, cả nhóm cùng đi đến xã S để tìm người đi đường đánh. Đi đến thôn Làng Riêng, xã S không gặp được ai nên nhóm của N1 quay xe đi về lại; khi đến đoạn đường Q thôn T, xã S nhóm của N1 thấy Đinh Văn D3 điều khiển xe mô tô loại Wave Alpha, màu đỏ chở Đinh Văn S1 và Đinh Văn V cùng sinh năm 2006, đều trú tại thôn T, xã S, huyện S (nay là xã S, tỉnh Quảng Ngãi) đi ngược chiều chạy qua. Dĩ chỗ T1 quay lại đầu tiên đuổi theo xe ba người này, rồi

M chở N1 quay lại, tiếp đến là S chở Q và D2 quay lại và T chở T3 quay lại cùng nhau đuổi theo xe mô tô của nhóm S1. Khi M chở N1 cách phía sau xe của nhóm S1 khoảng 04 mét thì N1 cầm một vỏ chai nước ngọt trên tay phải ném trúng vào lưng của Đinh Văn V, thấy vậy D3 tăng ga bỏ chạy. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 27/8/2024, khi đi đến Km85+695m đường Q thuộc thôn T, xã S, D1 chở T1 ép, chặn dừng được xe của nhóm S1 lại, rồi lần lượt M chở N1, S chở D2 và Q đến, còn T chở T3 dừng lại phía sau xe của nhóm S1 cách khoảng 20m. Lúc này, N1 cầm dao trên tay phải xuống xe; thấy vậy, V nói với D3 và S1 “chạy đi, chạy đi...” rồi V và D3 bỏ xe chạy còn S1 không kịp chạy thì N1 liền chạy lại chỗ S1, đứng chệch về phía bên trái và cách S1 khoảng 01 mét, cầm con dao trên tay phải vung lên cao qua đầu, đồng thời hai chân kiễng (nhóm) lên và chém liên tục hai nhát trúng vào đầu của S1 (S1 đang đội mũ bảo hiểm màu trắng) làm bể mũ bảo hiểm, lúc đó D1 cũng xuống xe đi đến chỗ S1 dùng tay đánh một cái vào đầu S1. Sau khi chém S1, N1 quay đi tìm V và D3 để chém nhưng không thấy, lúc này, S1 dùng tay gạt rơi mũ bảo hiểm, đầu S1 chảy máu, S1 nói “chảy máu rồi” N1 cầm dao chỉ vào người S1 nói “mày nói cái gì” rồi S1 bỏ chạy bộ về hướng xã S, N1 cầm dao đuổi theo S1 được khoảng 5 mét nhưng không kịp rồi quay lại nói với M “đuổi theo thằng kia” Miêu liền lấy xe Sirius chở N1 đuổi theo S1 để tiếp tục chém S1, S điều khiển xe Exciter chở Q ngồi giữa, D2 ngồi sau cùng; D1 điều khiển xe R chở T1 cùng đuổi theo nhưng S1 chạy xuống ruộng nên nhóm của N1 không đuổi theo nữa, cả nhóm tập trung về cầu T vứt bỏ các vỏ chai rồi đi về nhà. Riêng con dao N1 đem về nhà và cất trong tủ quần áo của N1.

* Kết quả giám định thương tích:

+ Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 320/KLTTCT-TTPY ngày 23/9/2024 Trung tâm pháp y tỉnh Q đối với Đinh Văn S1 kết luận như sau:

- Mất liên tục xương sọ trán và trán đỉnh trái có chiều dài trên 3cm, diện não bình thường: 15%.

- Sẹo vùng trán đỉnh KT (8x0,2) cm: 02%.

- Sẹo vùng trán đỉnh KT (7x0,1) cm: 02%.

Tổng tỷ lệ: 18,36%, làm tròn = 18%.

- Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

- Cơ chế hình thành các tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Văn S1 tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm)

+ Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 367/KLTTCT-TTPY ngày 24/10/2024 Trung tâm pháp y tỉnh Q đối với Đinh Văn K kết luận như sau:

- Chấn thương vùng đầu, mặt, ngực phải không để lại dấu vết sẹo: 0,00%.
- Các chấn thương vùng đầu, mặt, ngực phải ghi trong hồ sơ bệnh án phù hợp vật tày tác động.
- Cơ chế hình thành các chấn thương vùng đầu, mặt, ngực phải do vật tày tác động trực tiếp.
- Chiều hướng tác động không xác định được.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Văn K tại thời điểm giám định là: 0,00% (Không phần trăm) .

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 26/01/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

“1. Tuyên bố các bị cáo: Đinh Mít N1, Đinh Văn D1, Đinh Văn T, Đinh Văn S, Đinh Văn M, Đinh Văn D2, Đinh Văn Q, Mai Thiều T3, Đinh Minh T1 phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 119, Điều 120, Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 04 (B1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/01/2025).

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 04 (B1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/01/2025).

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung; Điều 119, Điều 120, Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

+ Xử phạt bị cáo Đinh Minh T1 02 (Hai) năm 06 (S2) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.”

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với Đinh Mít N1, Đinh Văn D1, Đinh Văn M, Đinh Văn D2, Đinh Văn Q, Mai Thiều T3; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/02/2026, bị cáo Đinh Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 03/02/2026, bị cáo Đinh Minh T1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 06/02/2026, bị cáo Đinh Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sau đó ngày 12/02/2026 bị cáo S có đơn tự nguyện xin rút yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo T, T1 vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T - ông Trần Việt N trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo T rất khó khăn, có mẹ mới mất, con thì còn nhỏ, đề nghị HĐXX giảm hình phạt và cho bị cáo có hưởng án treo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T1 - Bà Võ Thị H1 trình bày: Khi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật bị hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm hình phạt, có người nhà là người có công với cách mạng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo và miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện Viện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án thì Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Đinh Văn T, Đinh Minh T1 về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật, xét tính chất hành vi phạm tội thì bị cáo T bị xử phạt 04 năm tù, bị cáo T1 bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, T1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 26/01/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Văn T, Đinh Minh T1 khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những bị cáo khác trong cùng vụ án, người bị hại, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ ngày 27/8/2024, sau khi ăn nhậu xong, thì Đinh Mít N1 (có mang theo con dao dài 44cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm, cán gỗ hình trụ dài 13 cm) rủ Đinh Văn D1, Đinh Văn T, Đinh Văn S, Đinh Văn M, Đinh Văn D2, Đinh Văn Q, Mai Thiếu T3 và Đinh Minh T1 đi dạo. Khi đến quán T5”, thấy có nhiều vỏ chai bia Dung Q1 và vỏ chai nước ngọt kiểu “*Number one*”, N1 nói với cả nhóm “*Lấy vỏ chai. Nếu từ đây lên xã S gặp ai thì dùng để đánh người*”, cả nhóm đã đi lấy vỏ chai. Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 27/8/2024, tại Km 85+695 đường Q, thuộc thôn T, xã S, khi thấy anh Đinh Văn D3 điều khiển xe mô tô chở Đinh Văn S1, Đinh Văn V đi qua, mặc dù không quen biết hay mâu thuẫn nhưng nhóm của N1 vẫn chặn của anh D3 lại, N1 dùng dao chém 02 nhát vào đầu anh Đinh Văn S1, D1 dùng tay đánh 01 cái vào đầu anh S1, làm anh S1 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 18%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đinh Văn T, Đinh Minh T1 phạm tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Tính chất hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mặc dù không quen biết hay mâu thuẫn nhưng các bị cáo dùng con dao dài 44cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm, cán gỗ hình trụ dài 13 cm để chém vào đầu anh Đinh Văn S1,

khiến anh S1 bị thương với tỷ lệ 18%. Trước đó, các bị cáo đã có hành vi cầm dao đuổi chém đôi nam nữ đang đứng nói chuyện trên cầu H, dùng tay chân đánh anh Đinh Văn K. Do đó, cần xử bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như ngăn ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Đinh Văn T.

Khoản 1 Điều 123 Bộ Luật hình sự quy định khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Trong vụ án này thì bị cáo Đinh Văn T là người lớn tuổi nhất, bị cáo không ngăn cản hành vi phạm tội của những bị cáo khác mà lại thống nhất với ý trí phạm tội của Đinh Mít N1. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm hình phạt, bị cáo phạm tội chưa đạt, thực hiện với vai trò đồng phạm để từ đó xử phạt bị cáo Đinh Văn T 04 năm tù là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có xuất trình thêm tài liệu thể hiện ông ngoại là cụ Đinh G Phòng được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, giấy xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhưng thấy mức hình phạt 04 năm tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Văn T.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Minh T1.

Hành vi của bị cáo Đinh Minh T1 giống như hành vi của bị cáo Đinh Văn T, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, bị cáo cũng được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm hình phạt, bị cáo phạm tội chưa đạt, do thời điểm phạm tội thì bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 20 ngày tuổi nên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo Đinh Minh T1 02 năm 06 tháng tù là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin hưởng án treo với lý do bị cáo mới tốt nghiệp cấp 3, đã có công việc ổn định, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin bãi nại, thấy những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng cho bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được chuyển sang án treo của bị cáo T1.

[5] Đối với bị cáo Đinh Văn S thấy, bị cáo S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đề ngày 06/02/2026, nhưng sau đó bị cáo đã có “*Đơn xin rút kháng cáo*”, đơn này có xác nhận Ban giám thị Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Quảng Ngãi ngày 12/02/2026. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo S tiếp tục muốn xin rút yêu cầu kháng cáo. Do đó, HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của Đinh Văn S.

[6] Về án phí phúc thẩm: Mặc dù kháng cáo không được chấp nhận nhưng bị cáo Đinh Văn T, Đinh Minh T1 là người dân tộc thiểu số, ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm. Đinh Văn S tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T, Đinh Minh T1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 26/01/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Điều 45, 342 và 348 Bộ luật tố tụng hình sự,

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đinh Văn S, Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 26/01/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với Đinh Văn S có hiệu lực pháp luật.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 38, Điều 15, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 04 (bốn) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2025.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 38, Điều 15, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91 Bộ luật Hình sự; Điều 119, Điều 120, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024

Xử phạt bị cáo Đinh Minh T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn T4, Đinh Minh T1 và Đinh Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam số 02-Công an tỉnh Quảng Ngãi
02 bản (giao cho mỗi bị cáo 01 bản);
- Bị cáo Thoáng;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

Đinh Phước Hòa